

Bài thứ 111

(Giảng ngày 17 tháng 10 năm 1999 tại Tịnh Tông Học Hội Singapore, file thứ 112, số hồ sơ: 19-012-0112)

Thưa quý vị đồng học, cùng tất cả mọi người.

Ngày hôm qua đã giảng đến đoạn thứ 48 trong Cảm ứng thiên: **“Khinh miệt thiên dân, nhiễu loạn quốc chính.”** (nghĩa là: Khinh miệt dân trời, nhiễu loạn việc nước.)

Chúng ta xem trong thế gian, nếu là tà pháp, tà giáo thì hầu như đều tạo loại nghiệp ác này. Như gần đây nhất là Pháp Luân Công ở Trung quốc, chỉ quan tâm đến danh lợi của riêng bản thân mình, không quan tâm đến lợi ích của nhân dân, lừa dối chúng sinh, gây nhiễu loạn xã hội. Tội nghiệp này hết sức nặng nề. Ví như họ có trốn thoát được pháp luật cũng không trốn thoát được nhân quả. Trước mắt được đôi chút lợi ích, ngày sau phải chịu khổ não khôn cùng.

Người học Phật nhất định phải hiểu rõ ý nghĩa này, tuyệt đối không thể vì mưu cầu chút lợi ích nhỏ nhoi nhất thời mà khiến cho tự thân mình phải mang lấy những tai họa ngày sau không cùng tận. Đó là ngu si không gì hơn.

Chư Phật, Bồ Tát khởi tâm động niệm, hết thấy mọi hành vi, không gì là không làm lợi ích cho chúng sinh, làm an định xã hội. Đó là tâm Phật, đó là hành nghiệp của Bồ Tát. Mỗi một ý niệm luôn nghĩ đến vì chúng sinh, bất kỳ làm công việc gì, bất kỳ đời sống như thế nào, hết thấy đều là đạo Bồ Tát, đều là hạnh Bồ Tát.

Hôm qua, nữ cư sĩ Thôi Ngọc Tinh ở miền đông bắc điện thoại cho tôi, nói rằng sự nghiệp của bà hiện nay hết sức khốn đốn, đến nỗi bà rất muốn buông xuôi. Sáng sớm hôm nay bà lại điện thoại cho tôi lần nữa. Tôi khuyên bà ấy thực hành theo đạo Bồ Tát, không nên vì lợi ích riêng của bản thân mình. Bà ấy nói, mọi việc bà ấy đều vì [lợi ích] cho công nhân, vì xã hội, nhưng lại có rất nhiều người hủy báng, gặp rất nhiều

chương nạn. Điều này thật không thể tránh được. Ngạn ngữ có câu: “Làm việc tốt nhiều chương ngại.” Cha mẹ có người nào lại không yêu thương bảo bọc con cái? Thế nhưng con cái vẫn có những người oán trách cha mẹ, vẫn có những người gây rất nhiều phiền toái rắc rối cho cha mẹ. [Quan hệ] cha con cũng vậy, chủ nhân với công nhân cũng không phải ngoại lệ.

Bà ấy kể chuyện với tôi:

- Trước đây công nhân trong xưởng của bà mỗi ngày đều nghe kinh, niệm Phật, mọi người đều hoan hỷ vui cười, bình an không có việc gì.

Tôi hỏi:

- Hiện nay sao không tiếp tục làm như vậy?

Bà ấy nói:

- Hiện nay không thể làm được. Pháp Luân Công gây náo loạn một lần thì kinh cũng không thể nghe, Phật cũng không thể niệm. Hiện nay lòng người rối loạn, ý kiến rất nhiều, con rất khó quản lý.

Tôi nói:

- Kinh vẫn cần phải nghe, Phật pháp phải lo tu. Phải cùng với bên Pháp Luân Công vạch ra giới hạn rõ ràng. Phật pháp với họ nhất định không liên can nhau. Phải nói cho rõ ràng, minh bạch việc này.

Trước đây trong xưởng của bà rất đông người mà mọi người đều một lòng một dạ, do đó có thể biết là hiệu quả của Phật pháp trong thực tế hết sức thù thắng, nhất định phải giải thích rõ ràng cho mọi người biết, loại bỏ đi những sự hiểu lầm, sai lệch. Người ta không được nghe kinh thì nhất định là tư tưởng rối loạn. Không chỉ là đối với người đời, cho đến chúng ta là những người học Phật cũng vậy. Tập khí phiền não rất nặng nề, ba ngày không nghe kinh thì hoàn toàn thôi chuyển rồi.

Cho nên, tôi nói với nữ cư sĩ họ Thôi rằng, gần đây tôi nghe được rất nhiều sự việc cảm ứng, quỷ thần đều yêu cầu được nghe kinh, hơn nữa còn yêu cầu kéo dài thêm thời gian nghe kinh, mỗi ngày nghe vài giờ không đủ. Những sự việc cảm ứng đó nhìn bề ngoài thì rất giống như chuyện quỷ thần, nhưng trong thực tế chúng ta suy nghĩ biết được rằng hết thảy đều là chư Phật Như Lai hóa hiện. Cần phải hóa hiện hình tướng nào để cứu độ thì chư Phật đều hóa hiện hình tướng đó. Chúng ta hiện tại có những người đã chẳng còn là người nữa, cho nên chư Phật, Bồ Tát thấy biết, những người này cần phải dùng thân quỷ thần mới cứu độ được, liền thị hiện hình tướng quỷ thần đến cứu độ chúng ta. Chúng ta nên biết xấu hổ, tầm quý. Phật thị hiện làm bậc thiện tri thức trong đời, chúng ta gặp được lại không chịu tin theo, nhưng nghe nói đến quỷ thần thì sợ sệt, không dám khởi tâm xem thường. Chư Phật, Bồ Tát liền hiện thân quỷ thần đến cứu độ chúng ta. Phật, Bồ Tát thị hiện trong các đường ác để cứu độ chúng ta. Đó là sự hiển bày trí tuệ, phương tiện khéo léo không gì sánh bằng. Chúng ta trong việc này phải hết sức cảnh tỉnh, phải thực sự nỗ lực tu học.

Thời hiện đại người giảng kinh rất ít, thật không dễ dàng thỉnh được pháp sư. Thế nào là vị pháp sư tốt? Thế nào là thiện tri thức chân chính? [Đó là người] nhất định không có lòng riêng tư, nhất định không vì lợi ích cho riêng bản thân mình.

Ngày hôm nay tôi đã khuyên nữ cư sĩ Thôi Ngọc Tinh tuyệt đối đừng nghĩ đến lợi ích của riêng bản thân mình, cũng đừng nghĩ đến lợi ích của gia đình mình. Mỗi một ý niệm đều vì [lợi ích của] những công nhân trong công xưởng của bà. Công xưởng có hơn 4.000 công nhân, mỗi một ý niệm đều phải nghĩ đến vì lợi ích của những người công nhân ấy, mỗi một ý niệm đều nghĩ đến vì lợi ích của đại chúng trong xã hội, như vậy thì chính là Bồ Tát. Nếu như có thể vì công nhân, chủ nhân vì công nhân mà phục vụ, công nhân vì xã hội phục vụ, xã hội vì quốc gia phục vụ, quốc gia vì thế giới phục vụ, đó gọi là đạo Bồ Tát, đó là Phật pháp.

Chúng ta đem Phật pháp vận dụng vào thực tế đời sống, Phật pháp nhất định không phải là những luận thuyết cao xa huyền diệu bên ngoài cửa miệng. Phải vì lợi ích của đại chúng, nhưng nếu như trong đó vẫn còn nắm giữ không buông bỏ lợi ích riêng tư thì đó là phàm phu, chẳng phải Bồ Tát, vẫn mê hoặc không giác ngộ, nhiễm ô không thanh tịnh.

Học làm theo Bồ Tát phải học cho giống, phải học đến triệt để, phải học đến rốt ráo. Bất kỳ là người nào, bất kể tự thân họ đang sống ra sao, bất luận đang phục vụ, làm việc ở cương vị nào, chỉ cần không có lòng riêng tư, không giành lợi ích riêng cho bản thân, hết thấy đều nghĩ đến vì chúng sinh, vì tất cả, đem tâm chân thành từ bi phục vụ, thì người ấy chính là Bồ Tát hóa thân. Người này cùng với những sự nghiệp mà họ làm, nhất định được chư Phật hộ niệm, các vị trời, rồng, thiện thần theo ủng hộ. Nhưng cũng có lúc phải gặp khó khăn, thậm chí là tai nạn, không thể tránh được. Vì sao vậy? Là do nghiệp lực chiêu cảm. Nghiệp lực không thể tiêu trừ thì tai nạn nhất định không thể tránh được.

Việc tiêu trừ nghiệp chướng phải khởi làm từ bản thân mình. Nghiệp chướng của bản thân mình không tiêu trừ được, làm sao có thể hỗ trợ, giúp đỡ người khác? Ý nghĩa này cần phải hiểu rõ.

Ở địa phương này có nhiều người hiểu biết sáng tỏ, nhiều người giác ngộ. Họ làm sao hiểu biết sáng tỏ? Làm sao giác ngộ? Đều phải dựa vào việc giảng kinh thuyết pháp. Ở trong sáu đường đều là phàm phu, đều là những người đã một lần mê muội quên mất tự tánh. Không có chư Phật, Bồ Tát răn dạy, những người ấy làm sao giác ngộ? Cho nên, thực sự phát khởi tâm nguyện lớn lao, học hỏi kinh điển giáo pháp, buông bỏ tự thân vì mọi người, những việc như vậy quý vị phải suy ngẫm thật kỹ. Nghĩ cho thông suốt, nghĩ thật sáng tỏ, rồi thì quý vị sẽ biết được, trực nhận được.

Con người sống trong một đời này, tuổi thọ hết sức ngắn ngủi, ví như có sống được đến trăm năm thì cũng vẫn là quá ngắn ngủi, việc gì phải tạo nghiệp? Chỉ vì lợi ích của riêng mình mà tạo nghiệp. Cho nên, chư Phật, Bồ Tát ở đời, đức Phật Thích-ca Mâu-ni năm xưa cũng vì

chúng ta thị hiện, đúng như trong kinh Kim Cương đã nói, mọi tư tưởng, kiến giải, ngôn ngữ, hành vi của ngài đều là mở bày biểu hiện “vô ngã tướng, vô nhân tướng, diệc vô phi pháp tướng”. Toàn bộ những gì đức Phật thuyết giảng trong suốt một đời đều là thực tiễn, đều là những chuyện trong đời sống của ngài, tất cả công việc ngài làm đều là sự hiển thị không hề dư thừa.

Thế nhưng chúng ta không nhìn thấy được. Người giác ngộ mới có thể nhìn thấy được. Trong pháp hội Bát-nhã, Tôn giả Tu-bồ-đề nhìn thấy được nên tán thán: “Hy hữu, Thế Tôn.” Chuyện gì là hy hữu? Thực tiễn là hy hữu. Hết thấy người đời, chúng sinh trong sáu đường, có ai không vì riêng bản thân mình? Người người đều vì riêng bản thân mình nên chuyện ấy không hy hữu. Hiện tại gặp được một người không vì bản thân mình, hết thấy mọi việc lớn nhỏ đều vì chúng sinh, đó là hy hữu. Tâm ấy là hy hữu, cho nên những việc vị ấy thực hành, theo đuổi đều là hy hữu.

Cho nên, trước hết phải phát tâm, phải phát tâm vô thượng Bồ-đề. Một khi đã phát tâm như vậy rồi, tự nhiên có thể thương yêu bảo bọc hết thấy chúng sinh. Trong kinh Vô Lượng Thọ nói “nhân từ bác ái” (nghĩa là: lòng nhân từ thương yêu rộng khắp), hai chữ “bác ái” là xuất phát từ kinh Vô Lượng Thọ. Tâm thương yêu này mới là niềm vui chân thật. Ví như phải chịu đựng hết mọi oan khuất cũng không thối tâm, cũng không thay đổi chí hướng, thực sự nỗ lực vì chúng sinh phục vụ.

Trong sự phục vụ đó, chư Phật Bồ Tát phục vụ chúng sinh không giống như sự phục vụ của người thế gian. Trong sự phục vụ của chư Phật, Bồ Tát thì mục đích chủ yếu nhất là giúp đỡ, hỗ trợ chúng sinh giác ngộ, đó gọi là Phật pháp. Nếu như không làm được điều này thì đó là pháp thế gian, không phải là Phật pháp, là sự phục vụ theo pháp thế gian. Sự phục vụ theo Phật pháp thì mỗi một sự việc đều nhằm giúp cho chúng sinh giác ngộ. Việc này chúng ta xem trong kinh Bát-nhã thấy nói đến rất nhiều, thấy được rất thấu triệt. Trong kinh Hoa Nghiêm còn biểu

hiện cho chúng ta thấy cụ thể hơn. Chúng ta phải nhận hiểu, thể hội được.

Từ việc đọc trong kinh văn có thể thấy được hiện trạng của hết thảy chúng sinh, của chư Phật, Bồ Tát. Kinh điển giáo pháp với thực tiễn nhất định không thể phân chia, đó là một, không phải là hai, như thế mới gọi là hy hữu.

Kinh điển giáo pháp nếu so với hiện thực có khác biệt, đó không phải lỗi của chư Phật, Bồ Tát, chính là sai trái lỗi lầm của chúng ta, do chúng ta tự mình không học được, cho nên mới có sự khác biệt. Nếu như học được thì Phật pháp chính là đời sống thực tế.

Ngày xưa, lúc Phật pháp còn chưa truyền đến Trung quốc, chúng ta tin chắc rằng vẫn có chư Phật, Bồ Tát ứng hóa trong số các bậc hiền thánh xưa, như vua Nghiêu, vua Thuấn, vua Vũ, vua Thang, Chu công, Khổng tử... Tâm hành của các vị ấy, chúng ta dùng kinh Phật mà đối chiếu so sánh thì có thể thấy rõ ràng đều là chư Phật, Bồ Tát.

Trong phần tiểu chú của Cảm ứng thiên có một đoạn: “Vua Nghiêu nói, ta trải tâm mình nơi thiên hạ, nuôi chí ở dân nghèo.” Xem chỗ dụng tâm của ngài như vậy là nghĩ đến việc gì? Là nghĩ đến những chúng sinh khổ nạn trong thiên hạ, trong mỗi một ý niệm đều nghĩ đến việc làm sao giúp đỡ hỗ trợ chúng sinh là khổ được vui.

Việc giúp đỡ hỗ trợ chúng sinh, khi chúng sinh thiếu ăn mang cho một chút thức ăn, khi chúng sinh thiếu mặc mang cho một ít quần áo, đó chỉ là những ân huệ nhỏ, đó không phải biện pháp [hữu hiệu]. Nhất định không thể dạy chúng sinh cứ mãi mãi sống cuộc sống dựa vào sự cứu tế. Như vậy không phải là từ bi cứu đời. Từ bi cứu đời là phải dạy cho chúng sinh có trí tuệ, có năng lực tự mình mưu sinh, tự chăm sóc, giải quyết vấn đề của mình, đó mới thực sự là từ bi cứu đời.

Thực sự từ bi cứu đời phải bắt đầu làm từ đâu? Phải từ việc giáo dục, dạy dỗ chúng sinh. Chúng sinh không có trí tuệ, phải dạy dỗ họ. Khơi mở cho họ mở mang trí tuệ. Họ không có năng lực lo cho cuộc

sống, dạy họ kỹ thuật, dạy họ năng lực mưu sinh. Cho nên nói rằng: “Giáo dục là trước nhất.”

Nhưng giáo dục triệt để rốt ráo, trọn vẹn đầy đủ là như cách nói trong Phật pháp, giúp đỡ hỗ trợ hết thảy chúng sinh chuyển mê thành ngộ. Điều này vượt xa nền giáo dục của thế gian. Đại triệt đại ngộ là chư Phật, Bồ Tát. Giác ngộ cứu cánh triệt để là Vô thượng Bồ-đề. Chư Phật, Bồ Tát dạy bảo chúng sinh chính là như thế. Chúng ta phát tâm học Phật, cũng là học theo như thế.

Chư Phật, Bồ Tát luôn đại từ đại bi, tự thân chúng ta có thể thành tựu được hay không, mấu chốt là ở nơi sự hiếu học. Điều này tôi đã nói qua rất nhiều lần. Không hiếu học, dù gặp được thầy dạy tốt cũng hoàn toàn vô ích. Chúng ta trong đời này có thể thành tựu hay không quyết định ở chỗ có hiếu học hay không.

Lâm trưởng Trần Quang Biệt của [đạo tràng] Cư Sĩ Lâm mới gần đây vãng sinh Tịnh độ, biết trước ngày giờ ra đi từ ba tháng trước. Ông ấy làm sao tu hành thành tựu? Là nhờ hiếu học. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên nói với tôi:

- Lâm trưởng trong bốn năm gần đây mỗi ngày đều nghe kinh tám giờ

Cho nên ông được thành công. Bốn năm nay ông có bệnh, thân thể không khỏe, không làm được việc gì. Ông nằm trong phòng, có đặt một màn hình tivi lớn. Chúng ta có bao nhiêu băng ghi hình ông đều mang hết về nhà, ngày nào cũng xem, mỗi ngày xem tám giờ, xem như vậy trong bốn năm. Như vậy thật rõ ràng, thật sáng tỏ. Tín tâm, nguyện tâm kiên định, muôn duyên đều buông xả, một lòng cầu sinh Tịnh độ nên ông được như ý nguyện, được thành tựu.

Cho nên, chúng ta xem khắp từ xưa đến nay, những người thành tựu không có [nguyên nhân] gì khác hơn, đều là hiếu học. Những người không được thành tựu, quan sát cho thật kỹ, đều là những người không hiếu học. Người hiếu học thì vâng theo những lời răn dạy của Phật-đà.

Những người không hiểu học thì tùy thuận tập khí phiền não của bản thân mình. Tạo nhân khác biệt nên quả báo đương nhiên cũng khác biệt. Đây là điều chúng ta phải nhận hiểu thật sâu sắc.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết. (1,52,45)